

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng

Hội đồng Quản trị Công ty CP Vinatex Đà Nẵng trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 cụ thể như sau:

- Thời gian: **Lúc 14g00 ngày 21 tháng 6 năm 2024**
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng (Số 25 Trần Quý Cáp, TPĐN).
- Thành phần tham dự:
Tất cả Quý cổ đông có tên trong danh sách chốt đến ngày 20/05/2024

Nội dung chính của cuộc họp:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2023.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.
- Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT & BKS năm 2024.
- Thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024.
- Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

Tài liệu phục vụ Đại hội:

Mẫu giấy xác nhận tham dự Đại hội, giấy ủy quyền tham dự Đại hội được gửi kèm theo thông báo này hoặc Quý cổ đông có thể download tại trang web Công ty theo địa chỉ: www.vinatexdn.com.vn (Mục quan hệ cổ đông)

Trường hợp Quý cổ đông không tự chọn được người nhận ủy quyền, có thể ủy quyền cho một trong các Thành viên HĐQT Công ty (Ông Hồ Hai - Ủy viên HĐQT, Tổng GD Công ty)

Để tạo điều kiện thuận tiện cho Ban tổ chức, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền việc tham dự Đại hội trước ngày 18/06/2024 thông qua điện thoại: 0236.3827116, Fax: 0236.3823367 hoặc gửi văn bản về địa chỉ Số 25 Trần Quý Cáp, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng theo đường bưu điện.

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp phải mang theo CCCD

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ: Bà Nguyễn Thị Thu Sương, Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty, điện thoại: 0236.3827116

Sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần vào sự thành công của Đại hội
Trân trọng.



PHẠM PHÚ CƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Số 25, đường Trần Quý Cáp, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3827116 Fax: 0236.3823367

CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thời gian tổ chức: 14 giờ 00 ngày 21 tháng 6 năm 2024

| Thời gian | Nội dung công việc |
|-----------------|--|
| 13g30 đến 14g00 | Đón tiếp cổ đông và đại biểu, phát tài liệu |
| 14g00 đến 14g05 | Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| 14g05 đến 14g10 | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu |
| 14g10 đến 14g20 | - Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký & Ban kiểm phiếu ĐH - Thông qua chương trình của Đại hội & Quy chế làm việc tại Đại hội |
| 14g20 đến 14g35 | - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 |
| 14g35 đến 14g40 | Báo cáo của Ban kiểm soát về đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2023 |
| 14g40 đến 14g50 | Báo cáo các tờ trình: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. - Tờ trình về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023. - Tờ trình về mức thù lao cho HĐQT & BKS năm 2024. - Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán cho BCTC năm 2024. - Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động |
| 14g50 đến 15g20 | Đại hội thảo luận các báo cáo, tờ trình và giải đáp các ý kiến của cổ đông. |
| 15g20 đến 15g30 | Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình |
| 15g30 đến 15g40 | Thông qua biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng CĐ năm 2024 |
| | BẾ MẠC ĐẠI HỘI |

(*) Chương trình Đại hội đồng cổ đông có thể được điều chỉnh, cập nhật, bổ sung (nếu có) và chi tiết tại Website <https://vinatexdn.com.vn/> từ ngày 27/05/2024.

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUI CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng được tổ chức và thực hiện theo qui chế sau đây:

Điều 1. Mục tiêu

- Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra.
- Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, dân chủ, vì quyền lợi của cổ đông.

Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại diện **trên 50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự Đại hội đồng cổ đông của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với các qui định của pháp luật.

- Cổ đông có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu qui định) cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Giấy ủy quyền phải gửi về Ban tổ chức Đại hội đúng thời hạn theo thông báo của Công ty.

Điều 4. Trật tự Đại hội đồng cổ đông:

- Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đúng giờ, ăn mặc chỉnh tề & làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
- Giữ trật tự trong suốt thời gian diễn ra Đại hội, không hút thuốc lá, sử dụng điện thoại di động lịch sự.

Điều 5. Thông qua các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết trong đó ghi rõ: Họ và tên của cổ đông (hoặc họ và

tên đại diện được ủy quyền), mã số cổ đông, số cổ phần được biểu quyết (sở hữu & ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng ở góc trên, bên trái.

2. Cách biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề xin ý kiến đạt được trên **50%** tổng số cổ phần biểu quyết chấp thuận của tất cả các cổ đông dự họp.

Đối với các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, tổ chức lại và giải thể công ty, dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội CD chấp thuận.

Điều 6. Phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông

1. Nguyên tắc:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong thời gian qui định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa Đại hội và chỉ được phát biểu sau khi Chủ tọa Đại hội cho phép. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

- Các ý kiến đóng góp sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho các cổ đông phát biểu theo thứ tự đã đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của các cổ đông.

Điều 7. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình, các thể lệ qui chế đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội; có quyền dừng các ý kiến phát biểu không đúng trọng tâm hoặc quá dài làm ảnh hưởng đến chương trình của Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban thư ký

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội.
2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Điều 10. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

1. Xác định kết quả biểu quyết của các cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Chủ tọa Đại hội kết quả biểu quyết.

Điều 11. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

- Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc & thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này gồm có 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông và các thành viên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM PHÚ CƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Tên cá nhân/tổ chức:
Số CCCD/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:
.....

Hiện tôi/chúng tôi đang có quyền sở hữu cổ phần (Bằng chữ: cổ phần) của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng.

Bằng giấy này tôi/chúng tôi xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng.

....., ngày tháng năm 2024
Cổ đông đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN
Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cổ đông/Tổ chức:

Địa chỉ:

Số CCCD/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Điện thoại: Fax: Email:

Số cổ phần sở hữu:

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Ông (Bà):

Địa chỉ:

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Điện thoại: Fax: Email:

Số cổ phần được ủy quyền:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty CP Vinatex Đà Nẵng.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp

Số: **01** /BC – VDN

Đà Nẵng, ngày **27** tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

PHẦN 1

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

- Năm 2023, ngành dệt may phải đối diện với nhiều thách thức do tác động của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, trong đó vấn đề lạm phát ở các thị trường chủ lực như Hoa Kỳ, châu Âu khiến sức mua giảm, đơn hàng sụt giảm, lãi suất tăng cao và chênh lệch tỷ giá...

- Trong bức tranh “màu xám” của thị trường dệt may năm 2023, điểm sáng duy nhất là sự tăng trưởng cao của khối các nước tham gia Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) như Nhật Bản, Canada, Australia, New Zealand. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp dệt may đã mở thêm được một số thị trường mới tại châu Phi và Trung Đông. Điều này góp phần giúp kim ngạch xuất khẩu của ngành không bị giảm sâu trong bối cảnh sức cầu các thị trường giảm mạnh.

- Giá gia công vẫn ở mức thấp hơn khoảng 30% so với trước đây. Câu chuyện cạnh tranh về giá với các quốc gia xuất khẩu dệt may khác như Pakistan, Indonesia và đặc biệt là Bangladesh càng trở nên khốc liệt. Bên cạnh đó, yêu cầu của các nhà mua hàng cũng ngày càng tăng, đơn hàng nhỏ, khó, đòi hỏi chất lượng cao vẫn là xu thế trong ngắn hạn.

- Cuộc chiến giữa Nga – Ukraine tiếp tục kéo dài cả năm 2023 làm gián đoạn các chuỗi cung ứng có liên quan, làm trầm trọng thêm vấn đề khủng hoảng năng lượng và lương thực, gây sức ép dẫn đến lạm phát tăng phi mã ở hầu hết các nền kinh tế trên thế giới.

- Kim ngạch xuất khẩu dệt may năm 2023 ước đạt 40,3 tỷ USD, giảm 9,2% so với năm 2022. Xuất khẩu hàng may mặc ước giảm 3,1 tỷ USD, tương đương 8,9%, xuất khẩu vải ước giảm 186 triệu USD, tương đương 6,9%, xuất khẩu sợi ước giảm 485 triệu USD tương đương 10,3%, xuất khẩu nguyên phụ liệu ước giảm 218 triệu USD, tương đương 16%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2023:

| Nội dung | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | Thực hiện năm 2023 | So sánh cùng kỳ |
|--------------------|---------------|--------------------|--------------------|-----------------|
| Doanh thu bán hàng | Tỷ đồng | 611 | 604 | 98,85% |
| Doanh thu CM | USD | 12.628.000 | 12.016.000 | 95,15% |
| Lao động | Người | 2.132 | 2.103 | 98,64% |
| Thu nhập bq | đồng/Ng/tháng | 8.678.000 | 8.606.000 | 99,17% |
| L.nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 15,147 | 7,102 | 46,89% |

Trong năm 2023, tình hình kinh tế thế giới nói chung & kinh tế Việt Nam nói riêng gặp rất nhiều khó khăn, tồn kho lớn, đơn đặt hàng giảm & giá giảm sâu, chi phí logistic gia tăng làm giảm hiệu quả SXKD.

Mặc dù vậy, với sự định hướng của HĐQT & sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Ban điều hành, kết quả SXKD của Công ty cũng đã đạt được những thành quả nhất định, đảm bảo việc làm & thu nhập cho người lao động, các chỉ số SXKD năm 2023 (Doanh thu, lao động, thu nhập .v.v) đều đạt ở mức cao so với năm 2022

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ NĂM 2023:

1. Công tác Quản trị nguồn nhân lực:

- Đảm bảo việc làm cho hơn 2000 lao động với mức thu nhập bình quân ngang bằng với năm 2022 (8,6 triệu đồng/người/tháng)

- Ký kết hợp đồng lao động & tham gia đầy đủ các chế độ đối với người lao động: BHXH-BHYT-BHTN, bảo hiểm thân thể cho tất cả CBCNV.

- Tổ chức tham gia Hội thi thợ giỏi ngành (Sản phẩm dệt kim & sản phẩm dệt thoi) nhằm học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động.

- Thưởng cho người lao động vào các dịp Lễ, Tết, thưởng lương tháng 13 và tặng quà cho người lao động nhân dịp Tết nguyên đán.

- Tổ chức tuyển dụng lao động có trình độ tay nghề, đáp ứng đủ định biên cho các đơn vị tổ chức sản xuất.

2. Công tác tổ chức sản xuất:

- Tổ chức sản xuất thích ứng nhanh với nhiều chủng loại sản phẩm trong điều kiện khó khăn của thị trường (Bảo hộ lao động, Jacket, quần tây, váy, sơ mi .v.v)

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi ngoài, chuẩn bị đầy đủ & kịp thời các điều kiện sản xuất (mẫu, rập, sơ đồ, NPL .v.v) cho các nhà máy.

- Duy trì hoạt động của Hội đồng sáng tạo, liên tục nghiên cứu đưa các công đoạn khó phức tạp lên thiết bị lập trình, hạn chế phụ thuộc vào trình độ tay nghề người lao động.

- Nâng cao năng suất lao động các đơn hàng sở trường: Quần tây đạt từ 22 pcs đến 25 pcs/người/ngày, Jacket đạt từ 10 pcs đến 15 pcs/người/ngày.

3. Công tác Tài chính Kế toán:

- Duy trì công tác Kế toán quản trị, kịp thời phân tích chi phí & hiệu quả SXKD hàng tháng.

- Đàm phán & Cơ cấu lại việc sử dụng vốn vay tại các tổ chức tín dụng với lãi suất vay hợp lý, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác thu hồi công nợ, theo dõi hàng tồn kho để giảm thiểu rủi ro.

- Kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, nâng cao hiệu quả SXKD toàn Công ty.

4. Công tác Thị trường:

- Khai thác đa dạng hóa sản phẩm, đảm bảo đủ đơn hàng để đủ việc làm cho người lao động trong toàn hệ thống.

- Theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, kịp thời cơ cấu chủng loại hàng hóa, xây dựng phương án dự phòng để điều phối đủ hàng cho các nhà máy sản xuất.

- Linh hoạt trong đàm phán để giữ chân được khách hàng và cùng chia sẻ khó khăn với khách hàng, khai thác thêm 1 số khách hàng mới (Avodah, OOdji) phù hợp với tính chuyên môn tại các đơn vị.

5. Các công tác khác:

- Thực hiện công tác đầu tư chiều sâu thiết bị chuyên dùng nâng cao năng suất lao động.

- Tổ chức đánh giá công tác trách nhiệm xã hội đến từng nhà máy trong toàn hệ thống (WRAP, C-TPAT, SLCP, Smeta, Hig FEM, Koh'l, Macy's, FCCA, COC) đảm bảo điều kiện tiếp nhận đơn hàng.

- Đảm bảo công tác PCCC, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác phòng chống bão lụt giúp ổn định hoạt động SXKD.

- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội: Ủng hộ học sinh miền núi Nam Trà My (Tỉnh Quảng Nam), ủng hộ con em ngư dân quận Sơn Trà (TP.Đà Nẵng) .v.v

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ & CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG:

- Năm 2024, dự báo kinh tế thế giới còn nhiều biến động. Thách thức với doanh nghiệp dệt may chưa dừng lại khi ngày càng nhiều thị trường nhập khẩu dệt may lớn đưa ra những quy định mới mang tính bắt buộc liên quan tới thâm định quyền Con người và Môi trường trong Chuỗi cung ứng, quy định thiết kế sinh thái, sản phẩm tái chế, xử lý chất thải dệt may...

- Ngành dệt may Việt Nam vẫn có những ưu thế so với các quốc gia cạnh tranh. Việt Nam đã tham gia và đang đàm phán 19 Hiệp định thương mại tự do (trong đó: 16 FTA đã ký kết và thực thi; 3 FTA đang trong quá trình đàm phán) và là quốc gia duy nhất ký kết Hiệp định thương mại tự do với tất cả các đối tác kinh tế lớn trên toàn cầu như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Anh, Nga. Đặc biệt, Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035 được Chính Phủ phê duyệt mới đây sẽ là nền móng thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực sợi – dệt – nhuộm, tạo cơ hội cho ngành dệt may tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định.

- Nhu cầu hàng hóa từ các thị trường lớn như Mỹ, Trung Quốc... có xu hướng phục hồi sẽ hỗ trợ hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong thời gian tới. Cùng với đó, với cơ chế điều hành tín dụng mới của Ngân hàng Nhà nước, khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp trong năm 2024 kỳ vọng có sự thay đổi theo hướng tích cực và lãi suất giảm sẽ là yếu tố hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của cả nền kinh tế nói chung và hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam nói riêng.

- Thách thức với dệt may trong năm 2024 vẫn còn rất lớn, nhu cầu thị trường với sản phẩm dệt may dự kiến sẽ cải thiện hơn năm 2023, do tình hình kinh tế tại các thị trường nhập khẩu dệt may lớn của Việt Nam đang có dấu hiệu phục hồi, mục tiêu toàn ngành dệt may Việt Nam năm 2024 đạt kim ngạch xuất khẩu 44 tỷ USD.

II. CÁC CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH NĂM 2024:

| Nội dung | ĐVT | Kế hoạch 2024 |
|-------------------------|------------------|----------------------|
| Tổng doanh thu bán hàng | Tỷ đồng | 710 |
| Tổng doanh thu CM | Triệu USD | 17,803 |
| Lao động bq | Người | 2.399 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 10 |
| Thu nhập bình quân | đồng/người/tháng | 10.233.000 |
| Cổ tức | % | 20 |

III. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024:

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới vẫn diễn biến phức tạp & nhiều khó khăn. Nhằm hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2024 cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, cụ thể như sau:

1. Giải pháp về Thị trường:

- Qui hoạch thị trường, hàng hóa chuẩn mực cho từng nhà máy theo hướng chuyên môn hóa cao.

- Tiếp tục theo dõi sát sao diễn biến của thị trường để kịp thời cơ cấu chủng loại hàng hóa, khách hàng, khai thác đủ nguồn hàng cho các nhà máy trong toàn hệ thống đảm bảo sản xuất.

- Nhạy bén & đột phá trong công tác thị trường, khéo léo trong đàm phán điều kiện thanh toán với khách hàng, phát triển thêm thị trường mới & sản phẩm mới, không phụ thuộc vào một khách hàng.

- Tiếp tục nâng cấp hình thức kinh doanh cao hơn hình thức FOB hiện nay (OEM, ODM, OBM).

2. Giải pháp về Quản trị sản xuất:

- Duy trì & phát huy hoạt động của Hội đồng sáng tạo, sáng kiến cải tiến nhằm khơi dậy tinh thần sáng kiến, cải tiến liên tục trong toàn Công ty, góp phần nâng cao năng suất lao động.

- Kiểm soát chất lượng toàn diện tại tất cả các khâu của qui trình tổ chức sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, tạo niềm tin vững chắc với khách hàng.

- Chuyển đổi ngoài & chuyển đổi sản xuất nhanh với hầu hết các chủng loại sản phẩm.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số (3D) vào công tác Kỹ thuật công nghệ, nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ để nâng cao kỹ năng & trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho Cán bộ quản lý Công ty giỏi về công nghệ & quản trị sản xuất để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- Tập trung tuyển dụng lao động có chọn lọc, tuyển dụng lao động có trình độ tay nghề theo kế hoạch, yêu cầu của đơn vị.

- Xây dựng các chính sách tuyển dụng lao động phù hợp để giữ chân lao động cũ và thu hút thêm lao động mới có chất lượng (Kỹ thuật triển khai, QA, sơ đồ, thiết kế).

- Tiếp tục chăm lo đời sống của người lao động (môi trường làm việc & điều kiện làm việc, bữa ăn giữa ca, các phúc lợi .v.v) để ổn định nguồn nhân lực.

4. Giải pháp về Tài chính:

- Nắm bắt tình hình tài chính của các khách hàng & điều kiện thanh toán của từng khách hàng, phòng KDTT phối hợp cùng với phòng Tài chính Kế toán tích cực thu hồi

công nợ, giảm thiểu các rủi ro ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tài chính & hiệu quả SXKD của Công ty.

- Quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, quản lý dòng tiền đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD & nhu cầu đầu tư của Công ty.

- Tăng cường quản lý phần vốn của Công ty tại Công ty con, Công ty liên kết nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, linh hoạt và cân đối vốn vay với lãi suất hợp lý tốt nhất.

- Linh hoạt trong công tác tài chính, khi nào vay USD và khi nào thì vay VNĐ để đảm bảo hiệu quả, chọn các ngân hàng đồng hành với Công ty

- Thực hành triệt để công tác tiết kiệm, nâng cao hiệu quả SXKD tại các đơn vị và toàn Công ty.

5. Các giải pháp khác:

- Xây dựng & tổ chức thực hiện đồng bộ việc đánh giá các tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội đối với toàn bộ các nhà máy trong toàn hệ thống (WRAP, C-TPAT, SLCP, Smeta, BSCI, Labs, Hig FEM, FCCA, COC) đảm bảo đủ điều kiện nhận hàng sản xuất. Tiến tới nghiên cứu, tổ chức thực hiện các chứng chỉ xanh QRS (Global Recycled Standard), ORQ (Organic 100) để đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong điều kiện khó khăn của thị trường.

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn tổ chức các phong trào thi đua sản xuất, tăng năng suất lao động, đặc biệt là tổ chức các Hội thi thợ giỏi tay nghề tại các đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác môi trường, công tác PCCC, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, để đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đầu tư thiết bị chiều sâu cho các đơn vị đảm bảo điều kiện sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng công tác chuyển đổi sản xuất nhanh.

- Tiếp tục triển khai dự án mở rộng Nhà máy May Phù Mỹ, hoàn thiện thủ tục dự án Nhà máy May Mỹ Chánh.

Năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức đối với ngành dệt may Việt Nam nói chung & Vinatex Đà Nẵng nói riêng.

Mặc dù vậy, với sự định hướng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với Cán bộ quản lý & toàn thể CBCNV tiếp tục đồng lòng, sáng tạo không ngừng nỗ lực cố gắng vượt qua khó khăn, duy trì sự phát triển bền vững của Công ty, đáp ứng sự tin tưởng của quý cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc



HỒ HAI

Số: **02** /BC – HĐQT

Đà Nẵng, ngày **27** tháng **5** năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2024

I. Danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Hội đồng quản trị Công ty CP Vinatex Đà Nẵng gồm có 01 Chủ tịch & 04 thành viên

- | | |
|-------------------------|-------------------|
| 1. Ông Phạm Phú Cường | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Lê Thúc Dung | – Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Xuân Đông | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Hồ Hai | – Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Đặng Trọng Tâm | – Thành viên HĐQT |

Tại ĐHCĐ năm 2023 (bằng hình thức lấy ý kiến CĐ bằng văn bản) đã thống nhất bầu Ông Lê Thúc Dung làm TV HĐQT thay thế cho Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

II. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2023:

- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thường xuyên theo sát mọi hoạt động SXKD của Công ty và đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, hiệu quả, kịp thời về tổ chức, nhân sự, đầu tư, thị trường... giúp cho hoạt động SXKD của Công ty được thuận lợi, hiệu quả.

- Các cuộc họp của HĐQT đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Tại các cuộc họp định kỳ hàng tháng & quý, HĐQT đều yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty, tình hình triển khai các dự án đầu tư, công tác đào tạo quản lý nguồn nhân lực, các hoạt động tài chính, công tác thị trường... Ban điều hành Công ty thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng quản trị thường xuyên, kịp thời về các hoạt động điều hành SXKD của Công ty để có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết. Tổng Giám đốc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và định kỳ hàng tuần, tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc tiếp theo.

- HĐQT đánh giá các hoạt động của Ban điều hành Công ty đã tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Điều lệ hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát

triển phù hợp với chiến lược của Công ty. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng các chỉ tiêu SXKD năm 2023 đều tăng trưởng ổn định so với năm 2022, tình hình tài chính lành mạnh. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho Người lao động.

- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp và ban hành các quyết nghị với nhiều chủ trương, quyết sách phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban điều hành Công ty đã chấp hành việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.

- Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS đã chi là 624 triệu đồng theo đúng nghị quyết ĐHCĐ 2023.

III. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024:

Năm 2024, tình hình thị trường dật may thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn, HĐQT định hướng tập trung các nhiệm vụ chính, cụ thể:

- Triển khai các nhiệm vụ chiến lược nhằm hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu cụ thể:

| Nội dung | ĐVT | Kế hoạch 2024 |
|-------------------------|------------------|----------------------|
| Tổng doanh thu bán hàng | Tỷ đồng | 710 |
| Tổng doanh thu CM | Triệu USD | 16,803 |
| Lao động bq | Người | 2.399 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 10 |
| Thu nhập bình quân | đồng/người/tháng | 10.233.000 |
| Cổ tức dự kiến | % | 20 |

- Nắm bắt diễn biến, xu thế của thị trường để tập trung qui hoạch, phát triển các dòng sản phẩm phù hợp với năng lực sản xuất, trình độ tay nghề của người lao động.

- Kiểm soát chất lượng toàn diện ở tất cả các khâu của qui trình sản xuất, tạo niềm tin vững chắc với khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số (3D) vào công tác Kỹ thuật công nghệ, tạo sự đột phá, nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn, nâng cấp hình thức kinh doanh cao hơn hình thức FOB hiện nay (OEM, ODM, OBM).

- Xây dựng các chính sách phù hợp để ổn định lao động và thu hút thêm lao động mới, đặc biệt lao động có trình độ tay nghề cao. Tập trung tuyển dụng lao động có chọn lọc, có trình độ tay nghề phù hợp với yêu cầu của đơn vị.

- Phát huy công tác sáng tạo, sáng kiến cải tiến để nâng cao năng suất lao động, nâng cao tiền lương & thu nhập cho người lao động.

- Thực hành công tác tiết kiệm, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát để tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị tài chính, nhận diện rủi ro và có các biện pháp dự phòng rủi ro trong hoạt động tài chính.

- Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Vinatex Đà Nẵng

Trân trọng cảm ơn

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM PHÚ CƯỜNG

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP VINATEX ĐÀ NẴNG

Kính thưa: - Quý đại biểu
- Quý cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban điều hành Công ty

- Căn cứ điều 40 chương IX Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng quy định về tổ chức, quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ báo cáo hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng kế hoạch năm 2024 của Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC.

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra trọng yếu một số lĩnh vực sau:

- ❖ Đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 liên quan đến những hoạt động thực hiện kế hoạch tài chính, hoạt động SXKD năm 2023 đã được cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua ngày 23/06/2023.
- ❖ Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT trong công tác quản lý và điều hành của Ban Lãnh đạo Công ty.
- ❖ Kiểm soát, giám sát Báo cáo tài chính 2023 nhằm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của các số liệu tài chính trong công tác thống kê kế toán của Công ty.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo trước cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động SXKD năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:

Ban Kiểm soát có 03 thành viên, Ban Kiểm soát thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty, kiểm tra hoạt động SXKD của các đơn vị trong Công ty trong việc thực hiện các nội dung nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2023, Ban Kiểm soát đã họp Ban từng quý theo qui định hiện hành, các cuộc họp được thực hiện trực tuyến. Nội dung các cuộc họp thông qua báo cáo kiểm tra tình hình quản lý, tuân thủ các qui định của Công ty và pháp luật, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, năm của Công ty cũng như báo cáo thẩm tra của Ban Kiểm soát trình cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên.

Về thù lao của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo nghị quyết của cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

II. Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2023:

Trong năm 2023, như phần đánh giá nhận xét tình hình chung của Ban Điều hành về tình hình kinh tế - xã hội, chiến tranh thế giới nói chung, ngành Dệt May nói riêng có những khó khăn nhất định, nhất là những tháng cuối năm 2023.

Tuy nhiên, Ban điều hành với trên tinh thần đoàn kết thống nhất, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chủ tịch HĐQT đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp với định hướng để ứng biến trước những tình thế khó khăn vướng mắc của Công ty, đặc biệt là các giải pháp kinh doanh và nhiệm vụ đảm bảo an toàn đơn vị trước những sự kiện biến động trong một năm đầy khó khăn của thị trường dệt may, từ đó đã huy động được năng lực sản xuất, duy trì ổn định việc làm, đảm bảo thu nhập để giữ chân người lao động, do vậy cơ bản Công ty đã đạt được 1 số thành quả nhất định.

1. Kết quả hoạt động SX-KD năm 2023 như sau (Đơn vị tính: Triệu đồng):

| Chỉ tiêu | Công ty mẹ | | | Báo cáo hợp nhất | | |
|---|-------------|-------------|---------------------------|------------------|-------------|---------------------------|
| | Năm 2023 | Năm 2022 | So sánh 2023/22 (%) | Năm 2023 | Năm 2022 | So sánh 2023/22 (%) |
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 604.529 | 611.203 | 99 | 634.677 | 677.793 | 94 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 107.247 | | | 242 | 118 | 205 |
| 3. D/thu thuần về bán hàng và cc dịch vụ | 604.422 | 611.203 | 99 | 634.435 | 677.765 | 94 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 540.919 | 534.729 | 101 | 571.191 | 587.252 | 97 |
| 5. LN gộp về b/hàng và ccdv | 63.502 | 76.473 | 83 | 63.243 | 90.423 | 70 |
| 6. D/ thu từ hoạt động t/chính | 9.081 | 9.540 | 95 | 9.081 | 9.542 | 95 |
| 7. Chi phí tài chính | 18.381 | 15.021 | 122 | 18.188 | 21.246 | 86 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 8.572 | 6.221 | 138 | 13.563 | 11.161 | 122 |
| 8. Chi phí bán hàng | 29.051 | 41.042 | 71 | 33.095 | 46.502 | 71 |
| 9. Chi phí quản lý doanh. nghiệp | 15.396 | 15.131 | 102 | 19.181 | 19.441 | 99 |
| 10.LN từ hoạt động k.doanh | 9.753 | 14.818 | 66 | 1.993 | 14.456 | 14 |
| 11. Thu nhập khác | 7.019 | 443 | 1584 | 7.022 | 443 | 1585 |
| 12. Chi phí khác | 9.670 | 114 | 8482 | 9.777 | 134 | 7296 |
| 13. Lợi nhuận khác | (2.651) | 328 | (908) | (2.754) | 309 | (991) |
| 14. Tổng LN kế toán trước thuế | 7.102 | 15.147 | 47 | (760) | 14.766 | (105) |
| 15. C/phí thuế TNDN hiện hành | 723 | 3.486 | 21 | 723 | 3.486 | 21 |
| 16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại | | | | 1.036 | (256) | |
| 17.L/nhuận sau thuế TNDN | 6.378 | 11.661 | 55 | (2.521) | 11.536 | (121) |

Công ty mẹ :

- Doanh thu bán hàng đạt 604 tỷ đồng, giảm 6,8 tỷ so với thực hiện năm 2022 (Năm 2022 đạt hơn 611 tỷ đồng), so với kế hoạch đạt 80,1 %. Nguyên nhân giảm doanh thu do giá giảm đáng kể bên cạnh nguồn hàng cho các nhà máy lại không ổn định, đơn hàng nhỏ lẻ nhiều.

- Doanh thu CM của Công ty mẹ đạt hơn 12,016 triệu USD, giảm 612 ngàn USD so với năm 2022 (Năm 2022 đạt hơn 12,628 triệu USD), so với kế hoạch đạt 61%.

2. Tình hình lao động và trích quỹ tiền lương năm 2023:

Tình hình lao động, cụ thể:

| | | |
|---|---|-------------|
| - Lao động đầu kỳ báo cáo (01/01/2023) | : | 2.133 người |
| - Lao động tăng trong kỳ | : | 597 người |
| - Lao động giảm trong kỳ | : | 628 người |
| - Lao động cuối kỳ báo cáo (31/12/2023) | : | 2.102 người |
| - Lao động bình quân | : | 2.004 người |
| - Lao động Nữ | : | 1.721 người |

Số lao động cuối năm giảm hơn so với số đầu năm nhưng không đáng kể, tuy nhiên biến động lao động vẫn còn lớn (tăng và giảm trong năm khoảng 30%) nên chất lượng lao động còn hạn chế, từ đó ảnh hưởng đến năng suất lao động chung của Công ty.

❖ Tình hình thực hiện trích quỹ tiền lương, thu nhập người lao động:

Năm 2023, Công ty đã trích quỹ lương là 191,9 tỷ đồng (Năm 2022 quỹ lương được trích 243,9 tỷ đồng), so với năm 2022 giảm hơn 52 tỷ đồng.

Thu nhập bình quân năm 2023 là 8,606 triệu đồng/người/tháng, giảm 0,83 % so với thu nhập bình quân năm 2022 (8,678 triệu đồng/người /tháng) và chỉ đạt 81,96% so với chỉ tiêu đề ra của năm 2023 (10,5 triệu đồng /người/tháng).

III. Giám sát tình hình Tài chính năm 2023:

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ 01/01 hàng năm và kết thúc vào 31/12 cùng năm. Theo báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC thực hiện kiểm toán, Ban Kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh kết quả SXKD trong năm báo cáo phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Vinatex Đà Nẵng.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN Ngày 31 tháng 12 năm 2023

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2023 VND | 01/01/202 VNI |
|--|------------|-------------|------------------------|-----------------------|
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 313.443.900.388 | 355.037.005.93 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | | 19.006.710.236 | 27.281.932.86 |
| 1. Tiền | 111 | 5 | 19.006.710.236 | 22.281.932.86 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | 6 | - | 5.000.000.00 |

| | | | | | |
|-------------|--|------------|-----------|------------------------|-----------------------|
| III. | Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 166.126.293.630 | 181.907.152.97 |
| 1. | Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 7 | 117.548.895.774 | 153.782.011.89 |
| 2. | Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | 8 | 44.374.773.292 | 27.986.563.53 |
| 3. | Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 9.a | 7.398.460.129 | 3.334.413.11 |
| 4. | Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | 10 | (3.195.835.565) | (3.195.835.565) |
| IV. | Hàng tồn kho | 140 | 11 | 112.111.918.509 | 134.836.798.13 |
| 1. | Hàng tồn kho | 141 | | 112.338.934.504 | 135.033.424.48 |
| 2. | Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | (227.015.995) | (196.626.349) |
| V. | Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 16.198.978.013 | 11.011.121.96 |
| 1. | Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 12.a | 1.384.384.303 | 1.624.772.59 |
| 2. | Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | | 14.808.075.191 | 9.336.126.26 |
| 3. | Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | 20 | 6.518.519 | 50.223.10 |
| B. | TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 65.016.350.756 | 76.470.591.13 |
| I. | Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | 1.129.635.000 | 573.100.00 |
| 1. | Phải thu dài hạn của khách hàng | 211 | | - | - |
| 2. | Phải thu dài hạn khác | 216 | 9.b | 1.129.635.000 | 573.100.00 |
| II. | Tài sản cố định | 220 | | 56.457.353.187 | 62.906.534.42 |
| 1. | Tài sản cố định hữu hình | 221 | 13 | 47.597.495.309 | 53.875.859.65 |
| | - Nguyên giá | 222 | | 203.747.417.626 | 216.159.749.56 |
| | - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (156.149.922.317) | (162.283.889.904) |
| 2. | Tài sản cố định thuê tài chính | 224 | 14 | 397.676.000 | 596.492.00 |
| | - Nguyên giá | 225 | | 2.982.284.000 | 2.982.284.00 |
| | - Giá trị hao mòn lũy kế | 226 | | (2.584.608.000) | (2.385.792.000) |
| 3. | Tài sản cố định vô hình | 227 | 15 | 8.462.181.878 | 8.434.182.77 |
| | - Nguyên giá | 228 | | 9.801.208.938 | 9.456.002.47 |
| | - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | (1.339.027.060) | (1.021.819.708) |
| III. | Bất động sản đầu tư | 230 | | - | - |
| IV. | Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 2.641.034.028 | 2.449.044.76 |
| 1. | Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn | 241 | | - | - |
| 2. | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | 16 | 2.641.034.028 | 2.449.044.76 |
| V. | Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | 17 | 3.142.330.401 | 8.376.724.20 |
| 1. | Đầu tư vào công ty con | 251 | | 15.300.000.000 | 15.300.000.00 |
| 2. | Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết | 252 | | 15.300.000.000 | 15.300.000.00 |
| 3. | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | | 303.000.000 | 303.000.00 |
| 4. | Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | 254 | | (27.760.669.599) | (22.526.275.800) |
| VI. | Tài sản dài hạn khác | 260 | | 1.645.998.140 | 2.165.187.74 |
| 1. | Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 12.b | 1.645.998.140 | 2.165.187.74 |
| 2. | Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 262 | | - | - |
| | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 378.460.251.144 | 431.507.597.06 |

| NGUỒN VỐN | | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2023 VND | 01/01/202 VNI |
|----------------------------|--|------------|-------------|------------------------|-----------------------|
| C. | NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 297.365.259.955 | 350.798.803.62 |
| I. | Nợ ngắn hạn | 310 | | 289.071.884.076 | 341.850.610.25 |
| 1. | Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 18 | 39.823.374.179 | 55.370.734.29 |
| 2. | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | 19 | 575.457.530 | 2.021.468.99 |
| 3. | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 20 | 1.971.523.770 | 12.267.654.69 |
| 4. | Phải trả người lao động | 314 | | 54.068.116.596 | 76.149.777.34 |
| 5. | Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 21 | 4.674.854.745 | 4.432.847.05 |
| 6. | Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 22.a | 8.336.096.958 | 20.663.815.83 |
| 7. | Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 23.a | 172.667.534.951 | 164.511.493.36 |
| 8. | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | | 6.954.925.347 | 6.432.818.67 |
| II. | Nợ dài hạn | 330 | | 8.293.375.879 | 8.948.193.37 |
| 1. | Phải trả dài hạn khác | 337 | 22.b | 10.000.000 | 10.000.00 |
| 2. | Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | 23.b | 8.283.375.879 | 8.938.193.37 |
| D. | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 81.094.991.189 | 80.708.793.44 |
| I. | Vốn chủ sở hữu | 410 | 24 | 81.073.749.940 | 80.687.552.19 |
| 1. | Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | 24 | 31.429.100.000 | 29.939.100.00 |
| | - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 31.429.100.000 | 29.939.100.00 |
| | - Cổ phiếu ưu đãi | 411b | | - | - |
| 2. | Thặng dư vốn cổ phần | 412 | 24 | 1.488.800.000 | 1.543.300.00 |
| 3. | Cổ phiếu quỹ | 415 | 24 | (182.700.000) | (182.700.000) |
| 4. | Quỹ đầu tư phát triển | 418 | 24 | 21.505.630.016 | 20.339.523.34 |
| 5. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | 24 | 26.832.919.924 | 29.048.328.84 |
| | - LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước | 421a | 24 | 20.454.655.503 | 17.387.262.11 |
| | - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | 24 | 6.378.264.421 | 11.661.066.73 |
| II. | Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | | 21.241.249 | 21.241.24 |
| 1. | Nguồn kinh phí | 431 | 25 | 21.241.249 | 21.241.24 |
| 2. | Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ | 432 | | - | - |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | | 440 | | 378.460.251.144 | 431.507.597.06 |

*** Nhận xét (Công ty mẹ):**

❖ Các khoản phải thu:

- Các khoản phải thu đến 31/12/2023 là 166 tỷ đồng, giảm hơn cùng thời điểm của năm 2022 là 15 tỷ (Tại 31/12/2022 các khoản phải thu của khách hàng là hơn 181 tỷ đồng), trong đó quá hạn 7,4 tỷ đồng.
- Qua kiểm tra chúng tôi thấy Công ty đã thường xuyên có các giải pháp tích cực nhằm thu hồi các khoản phải thu, tuy nhiên do tình hình tiêu thụ hàng của khách chậm nên có kéo dài thời hạn trả.

- ❖ Hàng tồn kho: Hàng tồn kho quản lý tốt
 - Hàng tồn kho cuối năm đã giảm hơn 17% so với năm trước .
 - Chỉ số vòng quay hàng tồn kho năm 2023 đạt 4,3 vòng/năm, trong khi năm 2022 chỉ số này đạt 4,7 vòng/năm, vòng quay hàng tồn kho năm 2023 có chậm hơn năm trước, nhìn chung công tác quản lý hàng tồn kho đạt yêu cầu.
 - Hàng tồn kém mất phẩm chất 259 triệu, đã trích lập dự phòng (Công ty đang có kế hoạch giảm giá bán để thanh lý)
- ❖ Tình hình quản lý và trích khấu hao:
 - Tổng giá trị nguyên giá tài sản cố định là : 216,53 tỷ đồng
 - Tổng giá trị còn lại tài sản cố định là : 56,45 tỷ đồng
 - Khấu hao trích trong năm 2023 là 10,39 tỷ đồng, giảm gần 2 tỷ đồng so với 2022 (Năm 2022 trích khấu hao 12,34 tỷ đồng)
 - Năm 2023 nguồn khấu hao thừa để trả nợ vay dài hạn, số còn lại bổ sung vốn tiếp tục đầu tư, và đến cuối năm 2023 nguồn vốn dài hạn đảm bảo cân đối tốt cho tài sản dài hạn.
- ❖ Tình hình vốn chủ sở hữu:
 - Vốn chủ sở hữu 01/01/2023: 80,70 tỷ đồng
 - Vốn chủ sở hữu 31/12/2023: 81,09 tỷ đồng
 - Vốn chủ sở hữu cuối năm 2023 so với đầu năm 2023 tăng hơn 390 triệu đồng do hiệu quả SXKD trong năm 2023 tăng không nhiều so với 2022.
- ❖ Tình hình mua sắm mới & đầu tư XDCB:
 - Năm 2023 Công ty mua sắm mới với số tiền hơn 7,4 tỷ đồng, chủ yếu mua sắm máy móc thiết bị phục vụ SX.
- ❖ Tình hình đầu tư tài chính dài hạn:
 - Tổng số vốn đầu tư dài hạn (theo giá gốc) tại 31/12/2023 là 30,903 tỷ đồng, Công ty đã đầu tư vào các đơn vị:
 - ✓ Công ty CP May Vinatex Nghĩa Hành (Công ty con) : 15,3 tỷ đồng
 - ✓ Công ty CP May Vinatex Đức Phổ (Công ty liên kết) : 6 tỷ đồng
 - ✓ Công ty TNHH Giặt Tẩy Nhà Bè (Công ty liên kết) : 9,3 tỷ đồng
 - ✓ Công ty Dệt May Nam Định : 303 triệu đồng
 - Hiệu quả đầu tư tại các đơn vị đến nay tại các Công ty trên:
 - Đối với Công ty CP May Vinatex Đức Phổ năm 2023 hoạt động có hiệu quả và hoàn nhập dự phòng thêm được gần 133 triệu đồng, còn với Công ty CP May Vinatex Nghĩa Hành năm 2023 tiếp tục còn khó khăn, hoạt động chưa có hiệu quả và Công ty đã lập dự phòng thêm hơn 5,3 tỷ đồng, Công ty TNHH Giặt Tẩy Nhà Bè đã lập dự phòng 9,3 tỷ đồng.
 - Tổng lập dự phòng cho đầu tư tài chính dài hạn đến cuối 2023 hơn 27,76 tỷ đồng.

IV. Đánh giá tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

1. Đánh giá hoạt động của Hội Đồng Quản Trị:

Năm 2023, nền kinh tế vừa phục hồi vừa phải chịu những bất ổn về kinh tế chính trị. Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng có nhiều tác động tiêu cực của nền kinh tế như lạm phát tăng cao, giá bán giảm, đơn hàng nhỏ lẻ nhiều, giao hàng nhanh...nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT nên Công ty đã có những nỗ lực triển khai các giải pháp phù hợp với thực tế của Công ty nên kết quả SXKD năm

2023 dù không đạt mục tiêu kỳ vọng nhưng nhìn chung Công ty cũng gần đạt được một số chỉ tiêu đề ra .

HDQT đã tổ chức họp hàng quý theo qui định của điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HDQT trong năm là phù hợp với qui định của pháp luật, tuân thủ đúng qui trình và qui chế hoạt động, đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Điều hành:

- Ban Điều hành cơ bản đã thực hiện tốt về chính sách của Nhà nước, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động.

- Ban Kiểm soát đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám Đốc và Ban Điều hành các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023.

- Ban Điều hành Công ty với tinh thần đoàn kết thống nhất cao, đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và giữ vững chất lượng sản phẩm, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh ..., do đó đã duy trì ổn định sản xuất, tạo việc làm, đảm bảo thu nhập để giữ chân người lao động, cộng với sự ủng hộ và nỗ lực của tập thể người lao động nên kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2023 dù không đạt các chỉ tiêu đề ra nhưng cũng thể hiện được sự nỗ lực của Ban Điều hành Công ty trong điều kiện khó khăn chung của toàn ngành.

- Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Cán bộ quản lý đã phối hợp chặt chẽ, duy trì cộng tác trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty và lợi ích của cổ đông.

V. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Năm 2024, ngành dệt may vẫn còn nhiều khó khăn & thách thức, kinh tế tăng trưởng còn chậm, chi phí tăng cao (vận chuyển, tiền lương, BHXH .v.v) sẽ ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty. Do vậy, nhằm đảm bảo hiệu quả SXKD, đảm bảo việc làm & thu nhập cho người lao động, hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2024, Ban điều hành triển khai nhiều giải pháp linh hoạt, cụ thể:

- ✓ Công tác thị trường: Khai thác nguồn hàng cung ứng đủ năng lực sản xuất cho các đơn vị, chọn lọc khách hàng, mở rộng thị trường.
- ✓ Công tác quản trị sản xuất: Duy trì công tác sáng tạo, công tác cải tiến, nâng cao năng suất lao động, chuẩn hóa hệ thống sản xuất, kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng.
- ✓ Công tác đầu tư: Đầu tư có trọng điểm phục vụ cho sản xuất, khai thác tối đa công năng của thiết bị để đạt hiệu quả cao nhất.
- ✓ Tập trung công tác quản trị dòng tiền, quản trị hàng tồn kho, quản trị công nợ, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD.
- ✓ Đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức thích hợp, chăm lo đời sống của người lao động nhằm giữ chân người lao động cũ và thu hút người lao động mới, đảm bảo nguồn lực lao động cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kiểm soát trong năm 2023 của Ban kiểm soát. Thông qua cuộc họp của Đại hội cổ đông lần này, Ban kiểm soát tiếp tục lắng nghe ý kiến đóng góp của các cổ đông và nhanh chóng tiếp thu, tổng hợp để điều chỉnh báo cáo, cũng như rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ cho Ban Kiểm soát trong thời gian đến.

Kính chúc quý vị sức khoẻ !

Chúc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn !



TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Huỳnh Tấn Long

Số: 01 /TT – VDN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vinatex Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng,

Hội đồng quản trị Công ty CP Vinatex Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Cụ thể:

Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực, được công bố thông tin & đăng tải lên website Công ty theo qui định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua

Trân trọng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM PHÚ CƯỜNG

Số: 02 /TT – VDN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vinatex Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng;

Căn cứ tình hình SXKD của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Kiểm toán.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023:

| TT | Nội dung | Số tiền |
|----|-------------------------------------|------------------------|
| 01 | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 | 7.102.093.463 |
| 02 | Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 | 723.829.042 |
| 03 | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 | 6.378.264.421 |
| 04 | Phân phối lợi nhuận năm 2023 | |
| | - Quỹ khen thưởng phúc lợi | Không trích lập |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | Không trích lập |
| 05 | Chia cổ tức năm 2023 | 20%/VĐL, chi bằng tiền |
| 06 | Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế | 20.571.459.924 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua
Trân trọng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
VINATEX
ĐÀ NẴNG
PHẠM PHÚ CƯỜNG

Số: 03 /TT – VDN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỜ TRÌNH

Về tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vinatex Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng;

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Kiểm toán,

Hội đồng Quản trị báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tổng số tiền thù lao của HĐQT & BKS năm 2023 là 624.000.000đ & đã chi 624.000.000đ

| Chức danh | Số người | Mức thù lao KH tháng (đồng/người/T) | Mức thù lao thực hiện tháng (đồng/người/T) | Tổng số tiền thù lao thực hiện năm 2023 (đồng) |
|----------------------------------|-----------|-------------------------------------|--|--|
| HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 05 | 19.000.000 | 19.000.000 | 372.000.000 |
| Chủ tịch HĐQT chuyên trách | 01 | 15.000.000 | 15.000.000 | 180.000.000 |
| Thành viên HĐQT điều hành | 02 | 4.000.000 | 4.000.000 | 96.000.000 |
| Thành viên HĐQT không điều hành | 02 | 4.000.000 | 4.000.000 | 96.000.000 |
| BAN KIỂM SOÁT | 03 | 18.000.000 | 18.000.000 | 216.000.000 |
| Trưởng Ban không thường trực | 01 | 5.000.000 | 5.000.000 | 60.000.000 |
| Kiểm soát viên thường trực | 01 | 10.000.000 | 10.000.000 | 120.000.000 |
| Kiểm soát viên không thường trực | 01 | 3.000.000 | 3.000.000 | 36.000.000 |
| THƯ KÝ HĐQT | 01 | 3.000.000 | 3.000.000 | 36.000.000 |

. Đề xuất thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 cụ thể như sau:

| TT | Chức danh | Chế độ làm việc | Số thành viên | Số tiền thù lao 01 tháng | Số tháng | Tổng cộng |
|------------|--------------------------|--------------------------------|---------------|--------------------------|----------|--------------------|
| I | Hội đồng quản trị | | | | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | Chuyên trách không thường trực | 01 | 15.000.000 | 12 | 180.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | Kiểm nhiệm | 02 | 4.000.000 | 12 | 96.000.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT | Không điều hành | 02 | 4.000.000 | 12 | 96.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | | | | | |
| 1 | Trưởng Ban KS | Kiểm nhiệm không thường trực | 01 | 5.000.000 | 12 | 60.000.000 |
| 2 | Kiểm soát viên | Chuyên trách thường trực | 01 | 10.000.000 | 12 | 120.000.000 |
| 3 | Kiểm soát viên | Kiểm nhiệm không thường trực | 01 | 3.000.000 | 12 | 36.000.000 |
| III | Thư ký HĐQT | Kiểm nhiệm | 01 | 3.000.000 | 12 | 36.000.000 |
| | TỔNG CỘNG | | | | | 624.000.000 |

Mức thù lao trên chưa bao gồm thuế TNCN, các khoản bổ sung tiền lương theo qui định của Công ty. Công ty sẽ chi trả phần thuế TNCN phát sinh

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM PHÚ CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG
Địa chỉ: Số 25, đường Trần Quý Cáp, TP Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3827116 Fax: 0236.3823367

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /TT – VDN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỜ TRÌNH

Về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vinatex Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng;

Căn cứ danh sách Công ty Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận được kiểm toán Báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

❖ Các tiêu thức lựa chọn:

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban CK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng.
- Đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, trung thực, khách quan.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu

❖ Danh sách Công ty kiểm toán đề xuất:

Trong năm 2024, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho 28 Công ty kiểm toán được kiểm toán Báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng.

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chọn **Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC** (Là đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận được kiểm toán Báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng) là đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua

Trân trọng

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**
VINATEX
ĐÀ NẴNG
H. Q. H. CH. TP. Đ. N.

Huỳnh Tấn Long

Số: 05/TTTr - VDN

TP. Đà Nẵng, ngày 27 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: *Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP")*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vinatex Đà Nẵng

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 ngày 12 năm 2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng ("Công ty").

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP") với nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** VDN
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 31.429.100.000 đồng
6. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 3.142.910 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.130.730 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 12.180 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa:** 156.000 cổ phiếu
 8. **Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá:** 1.560.000.000 đồng
 9. **Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
 10. **Đối tượng phát hành:** Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế Toán Trưởng, Trưởng và Phó Các phòng ban, Giám đốc và Phó Giám đốc các nhà máy trực thuộc, Quản đốc SX nhà máy trực thuộc, Chủ tịch & Phó Chủ tịch Công đoàn, cán bộ nhân viên đã có đóng góp vào sự phát triển của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tiêu chuẩn, danh sách đối tượng được tham gia chương trình và số lượng phân phối cho từng đối tượng.

11. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 4,98%.
12. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành: bằng mệnh giá.
14. Tổng số tiền huy động dự kiến: 1.560.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng)
15. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng tại thời điểm phát hành.
16. Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
17. Xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng: Cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nếu nghỉ việc trước khi hết thời hạn chuyển nhượng nêu trên phải cam kết bán lại cho Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
18. Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến thực hiện Quý III, IV/2024.
19. Phương án sử dụng vốn: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
20. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết: Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho người lao động khác sao cho giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được người lao động phù hợp, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.
21. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
22. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.
23. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
 - Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;

- Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có);
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung tại HNX số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình “ESOP”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu VP.



PHẠM PHÚ CƯỜNG